

Phòng hoặc tổ phụ trách công tác đo, lường có nhiệm vụ giúp Sở, Ty:

- Bảo quản dụng cụ mẫu pháp định,
- Hướng dẫn bảo quản tốt dụng cụ đo lường của thương nghiệp quốc doanh; công tư hợp doanh đồng thời giáo dục ý thức tư tưởng đúng đắn về đo lường cho cán bộ mẫu dịch.
- Hướng dẫn về kỹ thuật sản xuất dụng cụ đo lường và thường xuyên quản lý các nhà sản xuất sửa chữa dụng cụ đo lường.
- Quản lý đo lường của ngành thương nghiệp về mặt hành chính, tổ chức kiểm nghiệm thường kỳ và bất thường và lúc xuất xưởng, xuất kho.
- Thủ lệ phí kiểm nghiệm nộp cho công quỹ khi nào có nghị định.
- e) Ở mỗi Tổng công ty, Công ty có nhiều dụng cụ đo lường cần cử một cán bộ phụ trách vấn đề bảo quản và thường xuyên kiểm tra dụng cụ đo lường, đề nghị sửa chữa dụng cụ sai lệch.

2. Công tác trước mắt:

a) Tổng Công ty Ngũ kim phối hợp với Cục Công nghệ phẩm, Cục Quản lý sản xuất, Vụ Quản lý Thương nghiệp (Phòng Pháp chế đo lường) và Hà nội, nghiên cứu đề án xây dựng cơ sở quốc doanh sản xuất và sửa chữa dụng cụ đo lường ở Hà nội. Các Công ty ngũ kim phối hợp với Sở, Ty Thương nghiệp và Sở, Ty sản xuất nghiên cứu tổ chức những cơ sở quốc doanh sửa chữa hoặc sản xuất và sửa chữa dụng cụ đo lường để giải quyết nhu cầu cho địa phương mình. Nơi nào có cơ sở của tư nhân thì tổ chức họ lại và sử dụng.

b) Các Sở, Ty nghiên cứu:

— Tổ chức một phòng hoặc một tổ phụ trách đo lường,

— Đề nghị Ủy ban Hành chính bổ sung biên chế (điều chỉnh cán bộ nơi khác về hoặc tuyển dụng người mới. Cán bộ phải có trình độ văn hóa lớp 7 trở lên).

— Đề nghị Ủy ban Hành chính dự trù ngân sách 1960, một số kinh phí từ 2 đến 3.000đ để mua dụng cụ mẫu thống nhất và dụng cụ cần thiết trong công tác kiểm nghiệm đo lường.

Đây là một công tác mới và phức tạp, các địa phương căn cứ chỉ thị này chuẩn bị ngay từ bây giờ. Đầu năm 1960, Bộ sẽ mở lớp đào tạo đo lường, các địa phương có cán bộ gửi về học. Sau khi có cán bộ và dụng cụ Bộ sẽ hướng dẫn kế hoạch tiến hành công tác.

Hà nội, ngày 12 tháng 12 năm 1959

T. Bộ trưởng Bộ Nội thương
Thủ trưởng
LÊ TRUNG TOÀN

BỘ NÔNG LÂM

THÔNG TƯ số 40-NL/TT ngày 16-12-1959 về việc chọn cử cán bộ, công nhân và quân nhân vào trường Trung cấp Nông lâm Nông trường.

Thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ kỹ thuật, Bộ Nông lâm mở một trường Trung cấp Nông lâm tại nông trường quốc doanh; nhằm đào tạo cán bộ kỹ thuật trung cấp của ngành Nông lâm, chủ yếu để phục vụ cho các nông trường. Nhà trường xây dựng trên cơ sở nông trường và việc học tập của học sinh sẽ kết hợp với sản xuất.

Để bảo đảm việc chọn và giới thiệu cán bộ, công nhân, quân nhân đi học được tốt, Bộ quy định một số điều cụ thể sau đây.

I. TIÊU CHUẨN CHỌN VÀ GIỚI THIỆU NGƯỜI ĐI HỌC

Nhà trường sẽ nhận vào học trong khóa này các cán bộ, công nhân, quân nhân hiện nay đang công tác hoặc sản xuất ở các nông trường quốc doanh, các nông trường của địa phương, các nông trường quân đội và các tập đoàn sản xuất Miền Nam.

Chọn và giới thiệu người đến học phải theo đúng những điều kiện như sau:

1. Chính trị:

- Lịch sử rõ ràng, không phạm sai lầm nghiêm trọng.
- Lập trường tư tưởng tốt (có ý thức giác ngộ và phục vụ cho chủ nghĩa xã hội).
- Thái độ lao động tốt, công tác tốt.
- Có ý thức tổ chức, kỷ luật.

2. Văn hóa:

Có trình độ văn hóa lớp 5 (học hết chương trình lớp 5 phổ thông hoặc bổ túc).

3. Tuổi và sức khỏe:

- Từ 18 tuổi đến 35 tuổi (có trường hợp đặc biệt cần chiếu cố, có thể không quá 40 tuổi).
- Có đủ sức khỏe theo học, không mắc bệnh truyền nhiễm, kinh niên.

4. Thâm niên:

- Cán bộ, quân nhân có 3 năm công tác liên tục, kể từ ngày 30-11-1959 về trước.
- Công nhân trực tiếp sản xuất và nữ cán bộ phải có 2 năm công tác hoặc sản xuất liên tục ở nông trường kể từ ngày 30-11-1959 về trước.
- Cán bộ, công nhân là miền Nam tập kết hoặc người dân tộc thiểu số không tính thâm niên.
- Cán bộ, công nhân, quân nhân không đủ thâm niên nói trên, nhưng nếu là những người có thành tích trong công tác, trong sản xuất, thuộc thành

phần cơ bản, được tập thể đề nghị, nếu đã quá 1 năm công tác hoặc sản xuất thì cũng được xét chọn cho đi học.

II. QUYỀN LỢI CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC CHỌN CỬ ĐI HỌC

- Tất cả cán bộ, công nhân, quân nhân được chọn cử đi học, phải qua kiểm tra văn hóa.
- Được cơ quan thu xếp công tác, có thời gian ôn tập văn hóa để dự thi kiểm tra.
- Các quyền lợi khác, sẽ có thông tư quy định sau.

III. SỐ LƯỢNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG VÀ PHÂN PHỐI CHO CÁC CƠ QUAN CHỌN CỬ VÀ GIỚI THIỆU VÀO HỌC

Trường sẽ tuyển khóa đầu tiên, khai giảng vào tháng giêng 1960. Tổng số 300 học sinh.

Chia vào học 2 ngành: Ngành trồng trọt 210 và ngành chăn nuôi 90 học sinh.

Tổng số học sinh, phân phối cho các cơ quan chọn cử và giới thiệu số lượng như sau:

- Các nông trường quốc doanh: 125 học sinh.
- 4 nông trường quốc doanh mới giao địa phương: 25 học sinh.
- Các nông trường địa phương: 15 học sinh.
- Các nông trường quân đội: 100 học sinh.
- Các tập đoàn sản xuất miền Nam: 35 học sinh.

IV. THỜI GIAN HỌC VÀ CÁC THỦ TỤC GIỚI THIỆU VÀ NẠP HỒ SƠ

1. Thời gian học:

- Thời gian học hết khóa là 2 năm.
- Khóa đầu này, sẽ khai giảng vào tháng 1-1960, tại trường Trung cấp Nông lâm nông trường Tây hiếu (Nghệ an).

2. Trách nhiệm giới thiệu đến học:

— Các cán bộ hành chính, nghiệp vụ, kỹ thuật, các cán bộ đội trưởng, đội phó sản xuất trở lên ở các nông trường quốc doanh được đơn vị đang công tác xét chọn nhưng phải do Giám đốc Cục quản lý nông trường quyết định, hoặc các nông trường địa phương phải do Ủy ban Hành chính tỉnh Ủy ban Hành chính thành phố quyết định cho đi học.

— Các công nhân sản xuất, ở các nông trường quốc doanh và nông trường địa phương, do Quản đốc nông trường quyết định cho đi học.

— Các nông trường quân đội do Giám đốc Cục nông trường quân đội quyết định cho đi học.

— Các tập đoàn sản xuất miền Nam, do Ban Thống nhất trung ương quyết định cho đi học.

3. Thủ tục và nộp hồ sơ:

— Thủ tục nộp hồ sơ của các học sinh được chọn cử đến học, phải theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục cho các trường trung cấp và đại học trong năm 1959, hiện nay quy chế đó ở các cơ quan đều có.

— Học sinh muốn chọn học ngành nào (trồng trọt hay chăn nuôi) phải ghi xin vào học ngành đó. Trường hợp cần thiết nhà trường sẽ điều chỉnh.

— Hạn nộp hồ sơ từ ngày 15-12-1959 đến ngày 10-1-1960.

— Hồ sơ gửi về nộp tại địa chỉ: Cục Quản lý nông trường, số nhà 254 phố Thụy khuê Hà nội.

V. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Việc lựa chọn cán bộ, công nhân, quân nhân vào học trường Trung cấp Nông lâm nông trường phải được chú trọng, nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết cho việc đào tạo cán bộ kỹ thuật hiện nay. Cục Quản lý nông trường quốc doanh, Cục Nông trường quân đội, Ban Thống nhất trung ương, các Ủy ban Hành chính các tỉnh có nông trường, các ông Quản đốc nông trường quốc doanh, và nông trường địa phương nghiên cứu phổ biến kịp thời thông tư này cho cán bộ công nhân, quân nhân trong đơn vị mình biết, đồng thời có kế hoạch lãnh đạo xét chọn cử người đi học, đảm bảo đúng tiêu chuẩn ưu tiên cho các chiến sĩ thi đua, cá nhân lao động xuất sắc, và cố gắng thu xếp cho cán bộ công nhân, quân nhân tốt đi học. Trong khi xét chọn nên chú trọng đến cán bộ công nhân miền Nam tập kết, chú trọng phụ nữ và người dân tộc thiểu số.

— Cần tiến hành một cách khẩn trương để đảm bảo thời gian nộp đơn và cần đề phòng những lệch lạc có thể xảy ra như: nề nang, cảm tình cá nhân, giữ người tốt có đủ tiêu chuẩn không cử đi học v.v.

Cần kết hợp việc xét kỹ tiêu chuẩn, nguyện vọng người xin đi học với hoàn cảnh công tác của đơn vị mình, và được sự tham gia ý kiến của tập thể để tránh suy tị giữa người được đi học với người ở lại công tác, đảm bảo được đoàn kết trong cơ quan, đơn vị.

Sau khi xét chọn cần hướng dẫn lập hồ sơ đầy đủ theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục năm 1959, chú ý tổ chức và đôn đốc việc ôn tập văn hóa của anh chị em.

Đề Bộ nắm được tình hình, đề nghị các cơ quan, các đơn vị báo cáo danh sách số người được đơn vị cử đi học và tình hình thực hiện thông tư này để Bộ kịp thời theo dõi giải quyết.

Bộ yêu cầu các ông Giám đốc Cục Quản lý nông trường quốc doanh, ông Hiệu trưởng trường Trung cấp Nông lâm Nông trường, khi nhận được hồ sơ xin học của các cán bộ công nhân, quân nhân được cử đi học cần kiểm tra chu đáo nếu hồ sơ nào

không đúng thể lệ theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Thông tin này. Yêu cầu báo cáo cho Bộ biết để Bộ nhắc các đơn vị thi hành cho đúng.

Hà nội, ngày 16 tháng 12 năm 1959

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông lâm

Thứ trưởng

NGUYỄN TẠO

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

NGHỊ ĐỊNH số 185-VP/NGĐ ngày 14-12-1959 thành lập các chi điểm Ngân hàng tại các tỉnh Nam định, Bắc giang và Thái nguyên.

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTG ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Xét nhu cầu công tác và theo đề nghị của các ông Trưởng chi nhánh ngân hàng Nam định, Bắc giang, Thái nguyên được các Ủy ban Hành chính lĩnh đồng ý,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay thành lập các Chi điểm Ngân hàng sau đây:

Tỉnh Nam định:

— Chi điểm Mỹ lộc hoạt động trong huyện Mỹ lộc.

Tỉnh Bắc giang:

— Chi điểm Sơn động hoạt động trong huyện Sơn động.

Tỉnh Thái nguyên:

— Chi điểm Phố Đu hoạt động trong huyện Phú lương.

— Chi điểm Đình cả hoạt động trong huyện Võ nhai.

Điều 2.— Công tác của mỗi chi điểm nói trên sẽ do Trưởng chi nhánh ở tỉnh quy định theo yêu cầu của từng khu vực.

Điều 3.— Ông Chánh văn phòng Ngân hàng trung ương và các Ông Trưởng chi nhánh ngân hàng Nam định, Bắc giang, Thái nguyên chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 14 tháng 12 năm 1959

Tổng Giám đốc
Ngân hàng quốc gia Việt nam

LÊ VIẾT LƯỢNG